

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8194/CT-HTr
V/v trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2015

Kính gửi: Công ty TNHH Canon Việt Nam

(Địa chỉ: A1 KCN Thăng Long, Huyện Đông Anh, TP Hà Nội)

MST: 0101125340

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số CVN/GDO-TL-06022015 ngày 06/02/2015 của Công ty TNHH Canon Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty) hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013, Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013, Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013, Thông tư số 85/2011/TT-BTC ngày 17/6/2011, Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính để cải cách, đơn giản các thủ tục hành chính về thuế:

+ Tại khoản 3 Điều 5 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:

“3. Sửa đổi, bổ sung Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung hướng dẫn tại điểm b, c khoản 1 Điều 16 như sau:

“b) Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ...”

+ Tại khoản 2, Điều 6 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC:

“2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.”

- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN:

+ Tại Khoản 2 Điều 6 quy định các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

"2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...

2.21. Phần chi vượt quá 15% tổng số chi được trừ, bao gồm: chi quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới; chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị; chi hỗ trợ tiếp thị, chi hỗ trợ chi phí; chi cho, biếu, tặng hàng hóa, dịch vụ cho khách hàng..."

+ Tại điều 7 quy định các khoản thu nhập khác:

"15. Quà biếu, quà tặng bằng tiền, bằng hiện vật; thu nhập nhận được bằng tiền, bằng hiện vật từ khoản hỗ trợ tiếp thị, hỗ trợ chi phí, chiết khấu thanh toán, thưởng khuyến mại và các khoản hỗ trợ khác."

- Căn cứ Luật số 71/2014/QH13 của Quốc hội ngày 26/11/2014.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty có mua phiếu quà tặng của siêu thị để khuyến mại cho khách hàng thì chưa phát sinh hoạt động bán hàng hoá dịch vụ nên không phải lập hoá đơn GTGT. Khi khách hàng sử dụng phiếu quà tặng đến mua hàng ở siêu thị thì siêu thị lập hoá đơn GTGT theo quy định.

Căn cứ vào số tiền ghi trên phiếu chi tiền của Công ty và phiếu thu tiền của các siêu thị, Công ty ghi nhận vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN. Khoản chi phí này bị khống chế theo mức quy định tại điểm 2.21 Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính. (Từ ngày 01/01/2015 khoản chi này thực hiện theo quy định tại Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014).

Cục thuế TP Hà Nội thông báo để đơn vị biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kiểm tra thuế số 1;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2).

(6)

